

Họ tên: _____ Ngày nộp: _____

STT	Giấy tờ	Đã chuẩn bị		Trước khi nộp
1	Tờ khai xin vĩnh trú 永住許可申請書	☐	☐	Ký tên · đủ trang
Giấy của NGƯỜI XIN				
2	Ảnh 3×4cm 証明写真	☐	☐	Dán ảnh · ghi tên sau ảnh
3	Hộ chiếu パスポート	☐	☐	Bản gốc + photo màu
4	Thẻ cư trú 在留カード	☐	☐	Bản gốc + photo màu
5	Lý lịch cá nhân 履歴書	☐	☐	Soát tên · ngày
6	Đơn trình bày lý do 申請理由書	☐	☐	Ký tên · đủ trang
7	Giấy cư trú 住民票	☐	☐	Bản gốc · cấp trong 3 tháng
8	Giấy chứng nhận việc làm 在職証明書	☐	☐	Bản gốc · cấp trong 3 tháng
9	Giấy thu nhập 個人住民税の課税証明書	☐	☐	Bản gốc · cấp trong 3 tháng
10	Giấy nộp thuế 個人住民税の納税証明書	☐	☐	Bản gốc · cấp trong 3 tháng
11	Chứng nhận nộp thuế quốc gia 納税証明書 (その3)	☐	☐	Bản gốc · cấp trong 3 tháng
12	Hồ sơ lương hưu ねんきん定期便	☐	☐	Soát tên · ngày
13	Bản sao thẻ/giấy xác nhận bảo hiểm y tế 健康保険の資格確認書・保険証の写し	☐	☐	Soát tên · ngày
14	Sổ ngân hàng / tài sản 預貯金通帳の写し	☐	☐	Soát tên · ngày
15	Giấy đồng ý 了解書	☐	☐	Ký tên · đủ trang
Giấy của NGƯỜI BẢO LÃNH thân phận				
16	Giấy bảo lãnh thân phận 身元保証書	☐	☐	Ký tên · đủ trang
17	Giấy xác nhận cư trú của người bảo lãnh 身元保証人の住民票	☐	☐	Bản gốc · cấp trong 3 tháng
18	Giấy chứng nhận việc làm của người bảo lãnh 身元保証人の在職証明書	☐	☐	Bản gốc · cấp trong 3 tháng

STT	Giấy tờ	Đã chuẩn bị		Trước khi nộp
19	Giấy chứng nhận thu nhập của người bảo lãnh 身元保証人の課税証明書	☐	☐	Bản gốc · cấp trong 3 tháng
20	Giấy nộp thuế của người bảo lãnh 身元保証人の納税証明書	☐	☐	Bản gốc · cấp trong 3 tháng

※ Bảng này để tự kiểm tra, KHÔNG nộp cho Cục. Người bảo lãnh kèm 1 giấy tùy thân (bằng lái, thẻ cư trú...). visa.iikanzi.jp
Giấy khen, giấy tăng điểm: có thì nộp.